

Số: /QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật ngày 29 tháng 6 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 16 ngày 12 tháng 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2022, Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2024, Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2024, Quyết định số 2515/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 - 31/12/2024) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050 của thành phố Vũng Tàu;

*Căn cứ Quyết định số 1932/QĐ-UBT ngày 10 tháng 12 năm 1994, được phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 1180/QĐ-UBT ngày 16 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Quyết định số 5323/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu về phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Công viên Hồ Bàu Sen;*

*Căn cứ Quyết định số 2356/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;*

*Căn cứ Quyết định số 8067/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu về việc điều chỉnh phân công nhiệm vụ, trách nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu nhiệm kỳ 2021-2026;*

*Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6291/TTr-TNMT ngày 01 tháng 11 năm 2024.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho ông Lê Thanh Bình và bà Nguyễn Thị Thanh, địa chỉ số 160/31E đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được chuyển mục đích sử dụng 80,0m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm tại thửa đất số 176 tờ bản đồ số 10, phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sang mục đích đất ở tại đô thị và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất;

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo Mảnh trích đo địa chính tỷ lệ 1/500 số TĐ-241014-0014 do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu lập ngày 24/10/2024;

Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài;

Giá đất tính tiền sử dụng đất: 12.624.000 đồng/m<sup>2</sup>.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện quyết định

1. Chi cục Thuế khu vực Vũng Tàu - Côn Đảo có trách nhiệm: xác định tiền sử dụng đất phải nộp, tiền sử dụng đất phải nộp bổ sung, tiền sử dụng đất được hoàn trả (nếu có); hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, (nếu có).

2. Kho bạc Nhà nước Vũng Tàu có trách nhiệm thu tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ phải nộp, hoàn trả tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ (nếu có).

3. Ông Lê Thanh Bình và bà Nguyễn Thị Thanh có trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ, phí, lệ phí... theo quy định.

4. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm thu phí, lệ phí... theo quy định; trao Giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất sau khi người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

5. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.

6. Phòng Quản lý đô thị, UBND phường Thắng Tam có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn người sử dụng đất thực hiện đúng quy định của pháp luật trong việc xây dựng công trình, nhà ở trên đất.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu, Trưởng Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Quản lý Đô thị, Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Vũng Tàu - Côn Đảo, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Vũng Tàu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thắng Tam và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử thành phố Vũng Tàu./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS.  
(241014-0014)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trọng Thụy**